TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2022/HS-PT
Ngày 04-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức

Các Thẩm phán: Ông Lê Quân Vương

Ông Nguyễn Văn Tài

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27 tháng 6 và ngày 04 tháng 7 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 129/2022/TLPT-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Võ Thành L cùng đồng phạm. Do có kháng cáo của các bị cáo Võ Thành L, Vương Thị L, Trịnh Thị M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2022/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Võ Thành L, sinh năm 1989 tại tỉnh Bình Dương, nơi cư trú: khu phố Phú Nghị, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Anh T và bà Nguyễn Thị Ngọc H; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 20/7/2015, Võ Thành L bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 15.000.000 đồng về tội "Đánh bạc", chấp hành xong hình phạt 27/10/2015, chấp hành xong án phí ngày 19/10/2015. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/6/2021 đến ngày 01/9/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn đặt tiền, bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Vương Thị L, sinh năm 1976 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: khu phố 9, thị trấn V, Hện G, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn L và bà Đặng Thị B; có chồng (đã ly hôn), có 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 06/11/2007, Vương Thị L bị Tòa án nhân dân Hện G xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội "Đánh bạc", chấp hành án xong, chấp hành xong án phí

hình sự ngày 12/11/2008. Bị bắt tạm giữ từ ngày 13/6/2021 đến ngày 06/9/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn đặt tiền, bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Trịnh Thị M, sinh năm 1968 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: tổ 2, khu phố 8 (cũ là khu phố 1) thị trấn V, Hện G, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn T và bà Trần Thị L; có chồng và có 03 con; tiền án: không; tiền sự: ngày 14/10/2020, Trịnh Thị M bị Công an Hện G, tỉnh Bình Dương, xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc" đối với hành vi thực hiện ngày 27/4/2020, chấp hành xong phạt tiền ngày 19/10/2020; bị bắt tạm từ ngày 13/6/2021 đến ngày 01/9/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh, bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vương Thị L:* ông Nguyễn Ngọc T– Luật sư Công ty TNHH Ngoc Son & Partners thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: TK 24B/11 đường Nguyễn Cảnh C, phường CK, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Ngoài ra, còn 08 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà Lê Hoàng H ở tổ 8, khu phố 4, phường F, thị xã B, tỉnh Bình Dương có một nhóm đối tượng tổ chức đánh bạc lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/6/2021, Phòng Cảnh sát hình sự (PC02) Công an tỉnh Bình Dương kết hợp Công an thị xã B tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang Lê Hoàng H đang có hành vi tổ chức đánh bạc cho Võ Thành L, Nguyễn Thị Kiều O, Nguyễn Phương B, Hoàng Đình H, Nguyễn Thị Hồng N, Đặng Thị D, Vũ Thị L, Ngô Thị H, Vương Thị L, Trịnh Thị M đang chơi tài xỉu thắng thua bằng tiền, cùng một số đối tượng bỏ chạy thoát.

Vật chứng thu giữ: thu giữ tiền trên chiếu bạc 97.600.000 đồng; 01 bộ lắc tài xỉu; 01 chiếu trúc kích thước 1,8m x 2m.

Thu giữ trên người Lê Hoàng H Số tiền 1.600.000 đồng và 01 điện thoại Samsung A7, màu xanh 01 điện thoại Iphone Xs, màu trắng; Võ Thành L số tiền 2.100.000 đồng; Nguyễn Thị Kiều O số tiền 150.000 đồng; Nguyễn Phương B số tiền 15.500.000 đồng và 01 điện thoại Iphone X, màu vàng; Hoàng Đình H số tiền 9.500.000 đồng và 01 điện thoại Samsung, màu xanh; Nguyễn Thị Hồng N số tiền 4.200.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung J4, màu vàng; Nguyễn Thị D số tiền 8.600.000 đồng và 01 điện thoại di động Redmi 9, màu đen; Vũ Thị L số tiền 4.000.000 đồng; Ngô Thị H số tiền 2.500.000 đồng Vương Thị L

số tiền 1.050.000 đồng và 01 điện thoại samsung A11, màu xanh; Trịnh Thị M 01 điện thoại Iphone 6S.

Quá trình điều tra, Lê Hoàng H, Võ Thành L, Nguyễn Thị Kiều O, Nguyễn Phương B, Hoàng Đình H, Nguyễn Thị Hồng N, Đặng Thị D, Vũ Thị L, Ngô Thị H, Vương Thị L, Trịnh Thị M khai nhận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/6/2021, H điện thoại rủ L đến nhà của H đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền nhằm mục đích thu tiền xâu, L đồng ý. L rủ O đi cùng đến nhà H để đánh bạc. Khi đến nhà H, L thấy B, H, N, D, L, H, L1, M được H rủ đến tham gia chơi đánh bạc. Sau đó, H dẫn L, O, B, H, N, D, L, H, L1, M vào phòng ngủ trong nhà chơi lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền để H thu tiền xâu. Khi chơi, L dùng bộ tài xỉu mang theo làm cái, O chung chi tiền đánh bạc giúp L, số người còn lại tham gia đặt cược.

Hình thức đánh bạc như sau: L sử dụng 03 hột xí ngầu, mỗi hột xí ngầu có 6 mặt, mỗi mặt có chấm màu đen, số lượng chấm màu đen ở mỗi mặt khác nhau và tăng dần (1, 2, 3, 4, 5, 6), mỗi chấm màu đen tương đương 01 nút (điểm). L bỏ 03 hột xí ngầu vào dụng cụ lắc là 01 đĩa sứ và 01 nắp đậy hình tròn, lắc xong để xuống chiếu bạc. Quy định bên tay trái của L là xiu, tay phải của L là Tài, người chơi đặt tiền vào bên đã chọn tài hoặc xiu. Sau đó, L mở nắp đậy ra tính tổng số nút trên 03 mặt xí ngầu trên cùng từ 3 đến 10 là xỉu, còn từ 11 đến 18 là tài. Nếu người làm cái lắc ra tài, người đặt tài thắng, ngược lại là thua. Ngoài ra, còn trường hợp "Bão" (03 mặt ngửa của xí ngầu có số điểm giống nhau), nếu là "Bão Tài" (tổng số điểm của 03 mặt ngửa hột xí ngầu từ 11 trở lên) thì nhà cái hòa tiền của tài và thắng tiền của xỉu, nếu "Bão xiu" (tổng số điểm từ 10 trở xuống) thì nhà cái hòa tiền của xiu và thắng tiền của Tài.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/6/2021, H, L, O, B, H, N, D, L, H, L1, M bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng với tang vật.

Số tiền mang theo dùng để đánh bạc, thắng thua của từng người cụ thể như sau:

Võ Thành L: mang theo số tiền 70.000.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, L đưa toàn bộ tiền cho Nguyễn Thị Kiều O thu chi cho người chơi. Khi bị bắt quả tang, L và O thua 66.700.000 đồng, đưa cho H tiền xâu 1.200.000 đồng. Thu giữ trên người số tiền 2.100.000 đồng.

Lê Hoàng H: không tham gia đánh bạc, khi bị bắt quả tang, H thu tiếp số tiền xâu được 1.200.000 đồng, thu giữ trên người số tiền 1.600.000 đồng, trong đó 400.000 đồng là tiền của H.

Nguyễn Phương B: mang theo số tiền 20.000.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, B thắng được 25.500.000 đồng, công an bắt vứt 30.000.000 đồng trên chiếu bạc và thu giữ trên người số tiền 15.500.000 đồng.

Hoàng Đình H: mang theo số tiền 9.000.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, H thắng được 500.000 đồng, thu giữ trên người số tiền 9.500.000 đồng.

Nguyễn Thị Hồng N: mang theo số tiền 5.000.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, N thua 800.000 đồng, thu giữ trên người số tiền 4.200.000 đồng.

Đặng Thị D: mang theo số tiền 4.600.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, D thắng được 4.000.000 đồng, thu giữ trên người số tiền 8.600.000 đồng.

Vũ Thị L: mang theo số tiền 4.000.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, L hòa, thu giữ trên người số tiền 4.000.000 đồng.

Ngô Thị H: mang theo số tiền 2.600.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang H thua 100.000 đồng, bị thu giữ trên người số tiền 2.500.000 đồng.

Vương Thị L: mang theo số tiền 1.550.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, L thua 500.000 đồng, bị thu giữ trên người là số tiền 1.050.000 đồng.

Trịnh Thị M: mang theo số tiền 600.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang M thua hết.

Tổng số tiền thu giữ trên người của Lê Hoàng H, Võ Thành L, Nguyễn Thị Kiều O, Nguyễn Phương B, Hoàng Đình H, Nguyễn Thị Hồng N, Đặng Thị D, Vũ Thị L, Ngô Thị H, Vương Thị L, Trịnh Thị M là 48.650.000 đồng liên quan đến đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền mà L cùng đồng phạm dùng để đánh bạc là 146.250.000 đồng (trong đó: tiền trên chiếu bạc là 97.600.000 đồng; tiền thu trên người các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 48.650.000 đồng).

Ngày 20/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B xử lý vật chứng giao trả: điện thoại Iphone XS màu trắng cho Lê Hoàng H, điện thoại Iphone X màu vàng cho Nguyễn Phương B, điện thoại Samsung màu xanh cho Hoàng Đình H; điện thoại Samsung J4 màu vàng cho Nguyễn Thị Hồng N; điện thoại Redmi 9, màu đen cho Đặng Thị D; điện thoại Samsung A11 màu xanh cho Vương Thị L; điện thoại Iphone 6S màu hồng cho Trịnh Thị M.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2022/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự , xử phạt bị cáo Võ Thành L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu từ thời gian tạm giam từ ngày 13/6/2021 đến ngày 01/9/2021.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Vương Thị L 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu từ thời gian tạm giam từ ngày 13/6/2021 đến ngày 01/9/2021.

Xử phạt bị cáo Trịnh Thị M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu từ thời gian tạm giam từ ngày 13/6/2021 đến ngày 01/9/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Lê Hoàng H 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Tổ chức đánh bạc"; các bị cáo Nguyễn Thị Kiều O 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Nguyễn Phương B 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, Hoàng Đình H 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Nguyễn Thị Hồng N 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Đặng Thị D 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Vũ Thị L 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Ngô Thị H 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06 tháng 4 năm 2022, bị cáo Vương Thị L có đơn kháng cáo với nội dung xin xem xét được hưởng án treo hoặc phạt tiền.

Ngày 08 tháng 4 năm 2022, bị cáo Võ Thành L có đơn kháng cáo với nội dung xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, bị cáo Trịnh Thị M có đơn kháng cáo với nội dung xin xem xét được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: đơn kháng cáo của các bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật. Bị cáo Võ Thành L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Vương Thị L kháng cáo với nội dung xin xem xét được hưởng án treo hoặc phạt tiền, bị cáo Trịnh Thị M kháng cáo với nội dung xin xem xét được hưởng án treo. Tổng số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc là 146.250.000 đồng (trong đó bị cáo Võ Thành L mang theo số tiền đánh bạc là 70.000.000 đồng, bị cáo Vương Thị L mang theo số tiền đánh bạc là 1.550.000 đồng, bị cáo Trịnh Thị M mang theo số tiền đánh bạc là 600.000 đồng). Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc có tính chất đồng phạm nhưng giản đơn. Tuy nhiên, các bị cáo có nhân thân xấu (bị cáo L, Linh đã từng bị Tòa án xử về tội đánh bạc, bị cáo M bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn xử phạt hành chính) lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó, các bị cáo thể hiện tính xem thường pháp luật. Các bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã B.

Người bào chữa cho bị cáo Vương Thị L trình bày: Tòa sơ thẩm xử phạt bị cáo Linh 01 năm 08 tháng tù là quá nặng. Về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội: bị cáo bị rủ rê, không phải là người chủ động, bị cáo mang theo số tiền đánh bạc

không lớn, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cái, bị cáo phạm tội lần đầu, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đã ly hôn chồng và đang nuôi 02 con nhỏ đi học, cha già bệnh tật bị cáo chăm sóc, bị cáo là lao động chính và đang bị bệnh tim. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, đồng thời hành vi của bị cáo không còn nguy hiểm cho xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Vương Thị L thống nhất bày bào chữa của người bào chữa, không ý kiến tranh luận.

Các bị cáo Võ Thành L và Trịnh Thị M không ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo Vương Thị L, Trịnh Thị M mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo, bị cáo Võ Thành L xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sớm trở về chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo và các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án, xác định: từ khoảng 12 giờ 30 phút đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/6/2021 tại nhà Lê Hoàng H thuộc tổ 8, khu phố 4, phường F, thị xã B, tỉnh Bình Dương, Lê Hoàng H có hành vi rủ Võ Thành L, Nguyễn Phương B, Hoàng Đình H, Nguyễn Thị Hồng N, Đặng Thị D, Vũ Thị L, Ngô Thị H, Vương Thị L, Trịnh Thị M(bị cáo L rủ bị cáo Nguyễn Thị Kiều O) đến nhà của H để đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền, nhằm thu tiền xâu (xâu được số tiền 1.200.000 đồng) thì bị công an bắt quả tang. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 146.250.000 đồng (trong đó số tiền bị cáo Võ Thành L dùng để đánh bạc 70.000.000 đồng, bị cáo Vương Thị L 1.550.000 đồng, bị cáo Trịnh Thị M 600.000 đồng).

Do đó, hành vi của các bị cáo Võ Thành L, Vương Thị L, Trịnh Thị M và các bị cáo khác thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Tòa án sơ thẩm xét xử các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Bị cáo Võ Thành L có đơn kháng cáo với nội dung xin xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ

mới. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt về tội "Đánh bạc", xét vai trò của bị cáo L là người mang theo bộ tài xỉu và là người trực tiếp làm cái cho các con bạc đặt cược, đồng thời là người rủ bị cáo Nguyễn Thị Kiều O tham gia thu chi khi bị cáo thắng hoặc thua. Do đó, tòa cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù là phù hợp không nặng. Do đó, kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt là không có cơ sở chấp nhận. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2022/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương về hình phạt đối với các bị cáo Võ Thành L,

Bị cáo Vương Thị L có đơn kháng cáo với nội dung xin xem xét được hưởng án treo hoặc phạt tiền. Bị cáo Vương Thị L cung cấp bệnh án kết quả siêu âm ngày 28/4/2022 tại Công ty cổ phần Bệnh viện Vạn Phúc kết luận: nhịp tim tần số 65 lần/phúc, chức năng tâm thu thất trái bảo tồn EF: 59%, hở van ĐMC 2/4, hở van 3 lá ¼, PAPs = 22 mmHg. Bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc không lớn (1.550.000 đồng), bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có hoàn cảnh khó khăn và là lao động chính trong gia đình, bị cáo có địa chỉ rõ ràng. bị cáo đã chấp hành xong bản án đã được xóa án tích, thời gian phạm tội đã lâu, được coi có nhân thân tốt (căn cứ khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo) thì bị cáo không thuộc trường hợp không được hưởng án treo. Do đó, kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo là có căn cứ chấp nhận. Bị cáo kháng cáo xin phạt tiền là không có cơ sở chấp nhận. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2022/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương về hình phạt đối với các bị cáo Vương Thị L.

Bị cáo Trịnh Thị M có đơn kháng cáo với nội dung xin xem xét được hưởng án treo. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới. Bị cáo Mbị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn xử phạt hành chính lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Lần phạm tội này của bị cáo thể hiện sự không hướng thiện bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo, căn cứ Điều 3 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 1 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo thuộc trường hợp không được hưởng án treo. Do đó, kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo là không có căn cứ chấp nhận. Xét bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc không lớn (600.000 đồng), bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tham gia đánh bạc với vai trò thứ yếu, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện cho bị cáo chấp hành hình phạt tù sớm về trị bệnh tim và chăm lo cho gia đình. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức án thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo M. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2022/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương về hình phạt đối với các bị cáo Trịnh Thị M.

[4] Tòa cấp sơ thẩm xác định bị cáo Vương Thị L được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng hình thức cho đặt tiền ngày 01/9/2021 là không đúng, mà ngày bị cáo thay đổi biện pháp ngăn chặn đặt tiền là ngày 06/9/2021. Đồng thời, xử phạt các bị cáo dưới khung hình phạt nhưng phần quyết định không áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự là còn thiếu sót.

[5] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Thành L là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vương Thị L, Trịnh Thị Mlà còn nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử không được chấp nhận.

[6] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Vương Thị L là phù hợp nên đươc Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo của bị cáo Võ Thành L không được chấp nhận nên bị cáo L phải chịu án phí. Các bị cáo Vương Thị L và Trịnh Thị Mkháng cáo được chấp nhận một phần nên các bị cáo không phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đối với bị cáo Võ Thành L;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vương Thị L;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trịnh Thị M;

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Thành L. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2022/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương về hình phạt đối với các bị cáo Võ Thành L; chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Vương Thị L và bị cáo Trịnh Thị M. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2022/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương về hình phạt đối với các bị cáo Vương Thị L, Trịnh Thị M.

2. Áp dụng Điều luật và hình phạt:

2.1 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Thành L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu từ thời gian tạm giam từ ngày 13/6/2021 đến ngày 01/9/2021.

2.2 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự :

Xử phạt bị cáo Vương Thị L 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (04/7/2022).

Giao bị cáo Vương Thị L cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, Hện G, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.3 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 54 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trịnh Thị M09 (chín) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu từ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2021 đến ngày 01/9/2021.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Võ Thành L phải chịu 200.000 đồng; các bị cáo Vương Thị L, Trịnh Thị Mkhông phải nộp.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã B, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo,
- Người tham gia tố tụng (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VP (2), hồ sơ vụ án, NMT, 18.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huỳnh Đức

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA**

Nguyễn Văn Tài **Lê Quân Vương** **Nguyễn Huỳnh Đức**